

Đại Lộc, ngày 31 tháng 10 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá mua sắm các mặt hàng Hoá chất sát khuẩn – Băng băng gạc – kim châm cứu và Vật tư y tế khác với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

- Địa chỉ: Khoa Dược - Phòng Quản lý hợp đồng kinh tế, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- **DS.CK1 Cao Quốc Việt** - Khoa Dược Bệnh viện

Số điện thoại: 0935417074 hay

- **DS.CK1 Huỳnh Thị Như Ngọc** - Khoa Dược Bệnh viện

Số điện thoại: 0979819058.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ hoặc qua đường bưu điện: Khoa Dược - Phòng Quản lý hợp đồng kinh tế, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam,

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Tối thiểu 10 ngày kể từ ngày đăng công thành công, đến trước 17h00 ngày 10 tháng 11 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày đăng công thành công

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục các mặt hàng Hóa chất khử khuẩn và hóa chất khác: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.

2. Danh mục các mặt hàng Dây ống thông và băng băng gạc: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.

3. Danh mục các mặt hàng Kim châm cứu - giấy điện tim và vật tư y tế khác: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.





4. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản như sau:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

5. Thời gian giao hàng dự kiến:

Giao hàng thành nhiều đợt, theo nhu cầu của đơn vị, thời gian cung ứng chậm nhất là 48 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua và đợt xuất trong 24 giờ

6. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán 100% sau khi nghiệm thu và bàn giao hàng hóa

7. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục 4 và Phụ lục 5 đính kèm thông báo này, các công ty có thể tham gia chào giá 1 hay nhiều mặt hàng trong danh mục.

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (Bản giấy gửi trực tiếp về địa chỉ của bệnh viện quy định tại khoản 1 Mục I – Yêu cầu báo giá).

c. Báo giá đựng trong một túi hồ sơ được niêm phong cẩn thận, bao gồm:  
+ 01 bản gốc báo giá, các tài liệu kèm theo để chứng minh tính năng thông số kỹ thuật...

**Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ:**

**“Thư chào giá cung cấp các mặt hàng Hóa chất sát khuẩn - Băng gạc - kim châm cứu và Vật tư y tế khác tại Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam Nam và không được mở trước 17h ngày 10 tháng 11 năm 2024”**

Rất mong nhận được sự quan tâm của đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị cung cấp;
- Lưu: KD, TCKT.



**Nguyễn Đình Hoàng**



**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM HANG HÓA CHẤT KHỬ KHUẨN VÀ HÓA CHẤT KHÁC  
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM**



3

**PHỤ LỤC 1**

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Viên ngâm khử khuẩn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên nén khử khuẩn bề mặt, khử khuẩn dụng cụ và thiết bị y tế</li> </ul>	3.000	Viên
2	Dung dịch ngâm tẩy rửa thiết bị, dụng cụ y tế có hoạt tính enzyme	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: Enzyme Protease 7,5%.</li> <li>- Nồng độ sử dụng 0,3% - 0,7%, pH trung tính 7,5.</li> <li>-Dung dịch có khả năng tẩy rửa tốt và ít tạo bọt, không gây ra sự ăn mòn kim loại.</li> </ul>	120	Chai
3	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao dụng cụ nội soi và các dụng cụ không chịu nhiệt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: Glutaraldehyde 2,7%, pH 6 - 8</li> <li>- Dung dịch pha sẵn không cần hoạt hoá. Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao 5-10 phút, tiệt khuẩn trong 30 phút. Tái sử dụng trong 90 ngày.</li> </ul>	1.000	Lít
4	Dung dịch rửa tay phẫu thuật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: 30% w/w Isopropanol + 0,25% w/w Polyhexa-methylene biguanide hydrochloride, chất làm ẩm và mềm da, vitamin E.</li> <li>- Phổ kháng khuẩn rộng: có hiệu quả diệt khuẩn, diệt virus (adenovirus, virus cúm, H1N1, H5N1 ...), diệt nấm (candida, nấm da).</li> </ul>	200	Lít
5	Gel bôi trơn âm đạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gel bôi trơn merufa lube hòa tan được trong nước, dùng phổ biến trong bôi trơn âm đạo, khám phụ khoa, thực rửa âm đạo, nội soi trực tràng, đại tràng.</li> </ul>	500	Típ
6	Test chỉ thị hoá học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông số chiều dài: 5,1cm x 1,9cm.</li> <li>- Chuyên dùng cho việc test chỉ thị thị hóa học hấp ướt.</li> <li>- Sản xuất tại G7</li> <li>- Tiêu chuẩn FDA</li> </ul>	20.000	Test



TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
7	CÔNG 70	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công y tế 70 độ được dùng để sát trùng da, sát trùng một số dụng cụ y tế được dùng phổ biến.</li> </ul>	10.000	Lít
8	Bảng đựng hóa chất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng đựng hóa chất H<sub>2</sub>O<sub>2</sub> dùng cho máy tiệt trùng nhiệt độ thấp</li> <li>- Mỗi bảng gồm 10 cell mỗi cell chứa 1,8ml H<sub>2</sub>O<sub>2</sub> 58%</li> <li>- Đạt các tiêu chuẩn: 2 CFS châu Âu và FDA</li> </ul>	100	Cái
9	Muối viên tinh khiết NaCl	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Muối màu trắng, dạng viên nén</li> </ul>	25	kg
10	Test nhanh chẩn đoán viêm dạ dày do H.pylori	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộp 20 test được dùng để phát hiện nhanh H.pylori có trong bệnh phẩm hoặc trên môi trường nuôi cấy</li> </ul>	6.000	Test
11	Gel siêu âm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dùng để siêu âm chuẩn đoán hình ảnh</li> </ul>	500	Lít
12	Sáp Paraffin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sáp Paraffin có màu trắng hoặc màu trắng hơi ngả vàng, không mùi, dạng khối hoặc hạt, có độ tinh dầu 0,45%</li> </ul>	4.000	kg
13	Gel điện tim	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gel điện tim 250 ml được sử dụng trong các điện cực chuẩn đoán kỹ thuật số. Không gây dị ứng, không gây kích ứng da, không chứa chất dầu, không có chất formaldehyde và muối. Đặc biệt gel không có mùi hôi, không gây độc hại.</li> <li>- Đóng gói: 250ml/Chai</li> </ul>	40	Chai
14	Axit Citric loại tinh khiết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất không tan trong nước.</li> <li>Sunphat (SO<sub>4</sub>).</li> <li>Clorua (Cl).</li> <li>Sắt (FE)</li> <li>Kim loại nặng (Pb).</li> </ul>	500	kg



TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
15	Cồn tuyệt đối	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là một chất lỏng, không màu, trong suốt, mùi đặc trưng, vị cay, nhẹ hơn nước (khối lượng riêng 0,7936 g/ml ở 15 độ C), dễ bay hơi (sôi ở nhiệt độ 78,39 độ C), hóa rắn</li> </ul>	200	Chai
16	XYLEN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể hoà tan trong nhiều dung môi hữu cơ như ethanol, acetone, etc, benzen, chai 500ml</li> </ul>	50	Chai
17	Que thử đường huyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể tích máu mao mạch lấy mẫu nhỏ (0.5 µL)</li> <li>- Thành phần thuốc thử:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Gluco oxidase: 92,8%</li> <li>+ Mediator: 4,64%</li> </ul> </li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO</li> </ul>	50.000	Test
18	Chloramin B	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng bột có màu trắng, hoà tan được trong nước ở nhiệt độ thường, có thành phần chính là Sodium Benzensulfochloramin (có công thức hoá học là C6H5SO2NCINa.3H2O), trong đó clo hoạt tính chiếm khoảng 25%</li> <li>- Dùng trong phun khử trùng, xử lý nước</li> </ul>	200	Kg



**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG DÂY ÓNG THÔNG VÀ BÔNG BĂNG GẠC  
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM**

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Dây garo	- Công dụng: Dùng thắt mạch - Chất liệu: Thun cotton	500	Cái
2	Gạc Vaseline	- Dùng trong trường hợp vết thương bị bông, tiết trùng	5.000	Miếng
3	Gạc ép sọ não	- Nguyên liệu: Vải không dệt thấm nước, có độ thấm hút rất cao. - Kích thước 2x7x2 lớp. Vô trùng, có cân quang	1.000	Cái
4	Bông cắt miếng 3*3 TT	- Nguyên liệu: 100% bông xơ tự nhiên, Quy cách: 3cmx3cm, tiết trùng bằng E.O. Gas. Đóng gói 50gram. - Đạt tiêu chuẩn CE, ISO	10.000	Gói
5	Bông cắt miếng 4*4 TT	- Nguyên liệu: 100% bông xơ tự nhiên. Quy cách: 4cmx4cm, tiết trùng bằng E.O. Gas. Đóng gói 100gram. - Đạt tiêu chuẩn CE, ISO	10.000	Gói
6	Bông cắt miếng 4*4 không TT	- Nguyên liệu: 100% bông xơ tự nhiên. Quy cách: 4cmx4cm. Đóng gói 100gram. - Đạt tiêu chuẩn CE, ISO	5.000	Gói
7	Gạc 10*10*8 lớp	- Sản xuất từ gạc hút nước 100% cotton, độ thấm hút cao. - Kích thước: 10cm x 10cm x 8 lớp. - Quy cách: 10 miếng/gói. - Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	60.000	Cái
8	Gạc Meche phẫu thuật 2*25*4	- Gạc Meche phẫu thuật. Kích thước 2cm x 25cm x 4 lớp cân quang vô trùng	1.000	Cái



9	Xốp cầm máu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xốp cầm máu tự tiêu gelatin cầm máu hiệu quả. Độ thấm hút cao lên đến 50 lần trọng lượng của nó. Hấp thụ hoàn toàn 3-4 tuần. Đóng gói tiệt trùng.</li> <li>- Sản xuất tại Châu Âu tiêu chuẩn ISO, CE</li> <li>- Kích thước: 70x50x10mm hoặc 80x50x10mm</li> </ul>	500	Cái
10	Nón y tế TT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên liệu: Vải không dệt.</li> </ul>	50.000	Cái
11	Que tăm bông vô trùng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu bông 100% cotton, thân nhựa</li> <li>- Công dụng lấy mẫu xét nghiệm, rửa vết thương vết mổ, vệ sinh mũi.tai.</li> <li>- Tiệt trùng bằng EO</li> </ul>	1.000	Cái
12	Băng keo lụa 2,5*5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 2.5cm x 5m</li> <li>- Chất liệu: Vải loại Taffeta, 100% sợi cellulose acetate</li> <li>- Trọng lượng keo phủ <math>\geq 45\text{g/m}^2</math> đến <math>\leq 65\text{g/m}^2</math></li> <li>- Lực dính <math>\geq 1,8\text{N/cm}</math> đến <math>\leq 5,5\text{N/cm}</math></li> <li>- Có kiểm tra đạt giới hạn vi sinh</li> <li>- Có chứng nhận đăng ký hệ thống quản lý chất lượng của (BSI) cho ISO và EN ISO.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn CE, có 2 CFS tại nước tham chiếu</li> <li>- Xuất xứ các nước Đông Nam Á</li> </ul>	10.000	Cuộn
13	Lưới thoát vị 10x15cm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 10cm x 15cm</li> <li>- 100% Polypropylene</li> <li>- Độ dày: 0.5mm; kích thước lỗ lưới: 1.2 x 0.9mm</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO, CE</li> </ul>	250	Miếng
14	Airway	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu PVC. Tiệt trùng bằng khí E.O, Đóng gói riêng từng đơn vị nhỏ nhất.</li> </ul>	2.000	Cái
15	Ống dẫn lưu mao dẫn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiệt trùng bằng khí E.O</li> <li>- Sử dụng 1 lần</li> </ul>	500	Cái

16	Ống thông TT	<p>- Ống thông được sản xuất từ mù cào su. sản phẩm dùng để giải thoát dịch khỏi một khoang cơ thể nhất định, dùng để dẫn lưu áp xe dẫn lưu đường mổ sau phẫu thuật nơi có dịch thấm ra nhiều.</p> <p>- Đã tiết trùng</p>	500	Cái
17	Dây và nắp bình thông phổi	<p>- Bộ bao gồm: 01 bình thủy tinh trong, có quai xách dùng để đựng dịch dẫn lưu và 01 nắp bình dẫn lưu bằng nhựa cứng</p>	50	Cái



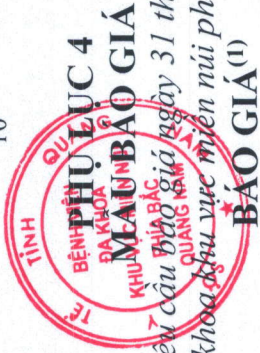


**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG KIM CHÂM CỨU - GIẤY ĐIỆN TIM VÀ VẬT TƯ Y TẾ KHÁC  
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM**



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Kim châm cứu dùng 1 lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân làm bằng thép không gỉ.</li> <li>- Kích thước:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đường kính: 0.25 - 0.3mm</li> <li>+ Chiều dài: 10-40mm</li> </ul> </li> <li>- Đóng gói vô trùng, dùng một lần.</li> </ul>	200.000	Cây
2	Kim măng châm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu thép không gỉ, cán bạc. Sản phẩm có độ sắc tuyệt đối. Kim được sử dụng trong kỹ thuật măng châm, châm xuyên huyết.</li> <li>- Chiều dài 100mm</li> </ul>	50.000	Cây
3	Giấy điện tim 80*20	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 80mm x 20m</li> </ul>	3.000	Cuộn
4	Giấy điện tim 63*30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 63mm x 30m</li> </ul>	500	Cuộn
5	Giấy cuộn Tyvek 150	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 150mm x 70m</li> </ul>	20	Cuộn
6	Bộ đo huyết áp xâm lấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm từ vật liệu Polymer.</li> <li>- Phù hợp với tất cả các loại cấp.</li> </ul>	360	Cái
7	Lọc khuẩn dùng cho máy đo chức năng hô hấp các cỡ, các loại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ lọc vi khuẩn và trao đổi độ ẩm, có công CO2</li> <li>- Lọc hiệu quả ≥99.99%, kết nối 22M/15F~15M/22F, thể tích khí lưu thông: 150-1500ml, độ ẩm tuyệt đối (500ml VT, 20BPM): H2O 33mg/L, không gian chết: 55ml.</li> <li>- Tiệt trùng bằng khí EO.</li> <li>- Tiêu chuẩn ISO và EN ISO</li> <li>- Tiêu chuẩn FDA</li> </ul>	2.000	Cái





Đính kèm yêu cầu báo giá ngày 31 tháng 10 năm 2024  
của Bệnh viện Đa khoa Khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

### Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hoá chất như sau:

#### 1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/ khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	..									
2	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [Ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá]



### 3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ...

### **Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp** <sup>(12)</sup> (Ký tên, đóng dấu)

#### **Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.



(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.





Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam  
 Địa chỉ: 107 Quang Trung, Thị trấn Ai Nghĩa, Đại Lộc, Quảng Nam  
 Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục	Tên thương mại	Chi tiết kỹ thuật	Loại/ Mã hàng	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước sở hữu	Số lưu hành/ giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Số lượng	ĐVT	Quy cách	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Mã VTYT theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Giá kê khai	Mã kê khai	Mã HS	Thuế VAT (nếu có)
1																		
2																		
3																		
.....																		

Báo giá này có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày ký báo giá

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
 (Ký tên, đóng dấu)